UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Phạm vi, tuyến đường và thời gian hoạt động đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định những nguyên tắc cơ bản về tổ chức, quản lý, phạm vi, tuyến đường và thời gian hoạt động đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế với mục đích kinh doanh chở khách du lịch và phục vụ lễ hội dân gian trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế với mục đích kinh doanh chở khách du lịch và phục vụ lễ hội dân gian trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Điều kiện đối với người điều khiển xe chở người bốn bánh có gắn động cơ

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải.

2. Được doanh nghiệp, hợp tác xã tập huấn về nghiệp vụ du lịch theo quy định tại Điều 4 Thông tư 42/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải Quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng trên phương tiện vận tải khách du lịch.

Điều 4. Điều kiện của xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tham gia giao thông

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải.

2. Lắp thiết bị giám sát hành trình, camera giám sát đúng quy chuẩn theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông; lộ trình hoàn thành việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, camera giám sát theo quy định hiện hành (theo Nghị định số 10/2020-NĐ-CP ngày 17/01/2020 và trước ngày 01/7/2021 đối với các xe đang hoạt động).

3. Chủ xe, người điều khiển phương tiện chịu trách nhiệm đảm bảo các điều kiện an toàn của phương tiện theo quy định khi tham gia giao thông.

4. Những việc không được làm

Chủ xe chở người bốn bánh có gắn động cơ không được tự thay đổi kết cấu, tổng thành, hệ thống, kích thước xe nguyên thuỷ đã được nhà sản xuất và cơ quan có thẩm quyền quy định.

Điều 5. Hoạt động thí điểm sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ chở khách du lịch và phục vụ lễ hội dân gian trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

1. Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép sử dụng thí điểm xe chở người bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải chở khách du lịch và phục vụ lễ hội dân gian.

2. Doanh nghiệp, hợp tác xã phải:

a) Xây dựng, thực hiện quy trình bảo đảm an toàn giao thông.

b) Thành lập Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông.

3. Giá cước

a) Doanh nghiệp, hợp tác xã tự xây dựng giá cước phù hợp với loại hình đăng ký kinh doanh.

b) Doanh nghiệp, hợp tác xã: Niêm yết giá cước tại địa điểm cung cấp thông tin và ngay trên xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại vị trí dễ quan sát và thực hiện kê khai giá cước với Sở Giao thông vận tải.

4. Điểm dừng, điểm cung cấp thông tin, nhà chờ

a) Vị trí điểm dừng, điểm cung cấp thông tin, nhà chờ của xe bốn bánh có gắn động cơ được các cơ quan quản lý giao thông địa phương chấp thuận trên cơ sở đề nghị của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải.

b) Xe bốn bánh có gắn động cơ được phép sử dụng các điểm dừng, nhà chờ của vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt nhưng không cản trở hoạt động của loại hình này.

c) Trường hợp trên các tuyến đường hoạt động không có các vị trí điểm dừng, nhà chờ của vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thì doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải đầu tư từ nguồn vốn của đơn vị hoặc xã hội hóa và tự động tháo dỡ (không đòi hỏi kinh phí đền bù) khi có yêu cầu của cơ quan quản lý giao thông địa phương hoặc của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Mẫu của biển báo điểm dừng và mẫu nhà chờ do doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải đề xuất trên cơ sở hài hòa với cảnh quan môi trường và được Sở Giao thông vận tải chấp thuận.

đ) Các phương tiện, thiết bị trang bị tại các vị trí nhà chờ do doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư phải đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của khách, như: wifi, ổ sạc điện thoại, camera có chức năng truyền dữ liệu về Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh của tỉnh Thừa Thiên Huế.

e) Việc quảng cáo tại các nhà chờ thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

g) Việc đầu tư cơ sở vật chất tại các điểm dừng, điểm cung cấp thông tin, nhà chờ của xe bốn bánh có gắn động cơ theo hình thức xã hội hóa.

Trường hợp trên một tuyến hoạt động có từ 02 (hai) doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải trở lên cùng khai thác thì việc đầu tư hạ tầng phục vụ theo thỏa thuận giữa các bên, trên cơ sở công bằng, rõ ràng, cụ thể, minh bạch và có sự chứng kiến của Sở Giao thông vận tải.

5. Phần mềm ứng dụng hỗ trợ kết nối vận tải

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng và sử dụng phần mềm ứng dụng hỗ trợ kết nối vận tải cung cấp giao thức kết nối giữa đơn vị kinh doanh vận tải, người lái, hành khách và cơ quan quản lý (Sở Giao thông vận tải, Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh của tỉnh Thừa Thiên Huế).

6. Chế độ báo cáo

a) Báo cáo định kỳ hàng quý: vào ngày 15 của tháng 01 và ngày 15 của tháng 07. Nội dung báo cáo: số phương tiện hoạt động, doanh thu của hàng Quý, số lượt hành trình hoạt động, số vé lượt, vé tháng đã bán ra, số lượt hành khách được phục vụ.

b) Báo cáo đột xuất: theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giao thông vận tải.

Chương II

PHẠM VI, TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG CỦA XE CHỞ NGƯỜI BỐN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ

Điều 6. Tuyến đường hoạt động

Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ chỉ được hoạt động trên các tuyến đường theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quy định này.

Điều 7. Phạm vi hoạt động

Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ được hoạt động trên các tuyến đường theo quy định tại Điều 6 của Quy định này; được phép dừng đỗ (bao gồm các vị trí là các điểm đầu và điểm cuối) tại các vị trí đã được cơ quan có thẩm quyền xác định.

Điều 8. Thời gian hoạt động

Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ được phép hoạt động trong thời gian từ 05h00 đến 24h00 hàng ngày.

Điều 9. Chấp hành quy định khi tham gia giao thông

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh

1. Công an tỉnh

a) Tổ chức, hướng dẫn đăng ký và cấp biển số cho xe chở người bốn bánh có gắn động cơ theo đúng quy định;

b) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông và các lực lượng cảnh sát khác thường xuyên kiểm tra xử lý nghiêm những trường hợp xe không đăng ký và gắn biển số, không có Giấy chứng nhận lưu hành và Tem lưu hành, hoạt động trên các tuyến đường không được phép hoạt động; vi phạm Luật Giao thông đường bộ và các quy định khác của pháp luật.

2. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, hướng dẫn, giám sát thực hiện quy định này.

b) Thực hiện và chỉ đạo lực lượng Thanh tra Sở kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm của chủ xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, người điều khiển xe theo quy định hiện hành và quy định này.

c) Tổ chức việc kiểm tra An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ.

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh khảo sát vị trí điểm dừng và cắm biển báo điểm dừng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại các tuyến đường được phân cấp quản lý.

đ) Cập nhật toàn bộ các tuyến xe điện lên bản đồ GisHue.

3. Sở Du lịch

Tập huấn hoặc hướng dẫn cho doanh nghiệp, hợp tác xã việc tập huấn nghiệp vụ du lịch cho đội ngũ lái xe và nhân viên phục vụ cho đơn vị được phép hoạt động chở khách du lịch và phục vụ lễ hội dân gian bằng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ.

4. Trung tâm bảo tồn di tích cố đô Huế

Bố trí quỹ đất để doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải đầu tư cắm biển báo điểm dừng và xây dựng các nhà chờ, điểm cung cấp thông tin...tại các khu di tích do Trung tâm quản lý, đảm bảo phù hợp với cảnh quan và không ảnh hưởng đến các hoạt động thường xuyên của di tích.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Hướng dẫn cho Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải thực hiện xây dựng phần mềm ứng dụng hỗ trợ kết nối vận tải cung cấp giao thức kết nối giữa đơn vị kinh doanh vận tải, người lái, hành khách và cơ quan quản lý đảm bảo đầy đủ chức năng theo quy định.

b) Hướng dẫn các doanh nghiệp hợp tác xã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, camera giám sát trên xe đúng quy chuẩn kỹ thuật, đảm bảo truyền dữ liệu về Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh của tỉnh Thừa Thiên Huế đầy đủ, ổn định.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế.

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quy định này đến mọi tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ.

b) Căn cứ tình hình thực tế đảm bảo an toàn giao thông tại địa phương, thống nhất với Sở Giao thông vận tải các điểm để lắp đặt các biển báo cho phép xe chở người bốn bánh có gắn động cơ được hoạt động, dừng đỗ.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải khảo sát vị trí điểm dừng và cắm biển báo điểm dừng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại các tuyến đường được phân cấp quản lý.

Điều 12. Trách nhiệm của Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải

a) Tuân thủ các quy định của pháp luật trong kinh doanh và quy định này.

b) Thực hiện việc dừng thí điểm xe bốn bánh có gắn động cơ chở khách du lịch và lễ hội dân gian khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giao thông vận tải.

Điều 13. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những vấn đề mới hoặc có những điều khoản chưa phù hợp với thực tế, các ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo tham mưu UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

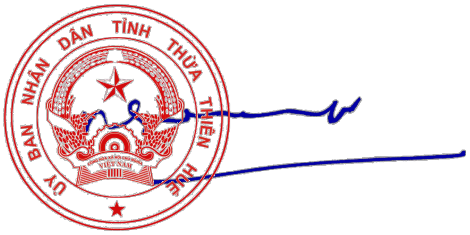

Nguyễn Văn Phương

Phụ lục:

CÁC TUYẾN ĐƯỜNG HOẠT ĐỘNG CỦA XE CHỞ NGƯỜI BỐN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ

(Kèm theo Quyết định số 10 /2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Điểm đầu, điểm cuối

Bãi đỗ xe Nguyễn Hoàng hoặc các bãi đỗ xe thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức (đấu nối với các tuyến đường theo Khoản 2, Phụ lục này); các điểm lưu trú hoặc tập kết khách du lịch do Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải đề xuất phù hợp với các tuyến đường nêu ở phần 2 dưới đây.

2. Các tuyến đường

Đường: Cửa Ngăn **(Đại Nội)**; 23/08; Đoàn Thị Điểm; Lê Huân; Ông Ích Khiêm (đoạn từ Lê Huân đến Nguyễn Trãi – **quà lưu niệm**); Lê Duẩn (đoạn từ Nguyễn Trãi đến Bãi đỗ xe Nguyễn Hoàng); Cửa Quảng Đức; Đặng Thái Thân; Yết Kiêu (từ Lê Huân đến Nguyễn Trãi); Nguyễn Trãi (từ cầu Nhà Đồ đến cống Vĩnh Lợi); Triệu Quang Phục (từ Cống Vĩnh Lợi đến đường Phùng Hưng); đường Phùng Hưng (từ ngã ba giao Triệu Quang Phục đến ngã ba giao Đặng Thái Thân – **sông Ngự Hà**); Lê Trực **(Bảo tàng cổ vật cung đình Huế)**; Đinh Tiên Hoàng (đoạn từ Trần Hưng Đạo đến Lê Văn Hưu – **Hồ Tịnh Tâm**); Tống Duy Tân **(Tam Tòa)**; Lê Thánh Tôn; Lê Văn Hưu **(Lầu Tàng Thơ)**; Mai Thúc Loan (đoạn từ Lê Thánh Tôn đến Đinh Tiên Hoàng – **Nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh**); Nguyễn Biểu **(Ẩm thực)**; Trần Hưng Đạo **(Chợ Đông Ba)**; ĐT 12B (từ Cầu Kim Long đến Văn Thánh –**Văn Miếu, Chùa Thiên Mụ**); Sư Vạn Hạnh; Đinh Công Tráng (từ Đoàn Thị Điểm đến Đinh Tiên Hoàng); Lê Lợi **(Trường Quốc Học)**; Nguyễn Trường Tộ (từ Lê Lợi đến **nhà thờ Phủ Cam**); Điện Biên Phủ **(Đàn Nam Giao)**; Lê Ngô Cát **(Lăng Tự Đức - đồi Vọng Cảnh)**; Huyền Trân Công Chúa; Đoàn Nhữ Hài; Cầu Phú Xuân; Cầu Dã Viên; Cầu Gia Hội; Cầu Trường Tiền; Hà Nội; Hùng Vương (từ Nguyễn Huệ đến cầu Trường Tiền); Nguyễn Thị Minh Khai; Tôn Đức Thắng; Trường Chinh; Tố Hữu; Hoàng Quốc Việt; ĐT1 **(Cầu ngói Thanh Toàn)**; Lý Thường Kiệt; Nguyễn Huệ (từ Lý Thường Kiệt đến **Dòng chúa cứu thế - Cung An Định**); Đống Đa; Bến Nghé; Võ Thị Sáu; Đội Cung; Nguyễn Tri Phương; Minh Mạng **(Lăng Khải Định)**; Lê Quý Đôn; Bà Triệu; Phạm Văn Đồng; QL49A **(Khu nước nóng Mỹ An –** đến cầu Diên Trường**)**; Chi Lăng; Hồ Xuân Hương; Nguyễn Chí Thanh **(Phủ Công chúa Ngọc Sơn)**; Bùi Thị Xuân **(Thanh trà Thủy Biều- Hổ Quyền – Điện Voi Ré)**; Trần Cao Vân; Ngự Bình **(Tượng Đài Quang Trung)**; Tố Hữu; Hà Huy Tập; Dương Văn An; Cầu Chợ Nọ (Dương Nổ Tây) – Cầu Mậu Tài **(Phú Mậu– Làng hoa giấy Thanh Tiên – Tranh làng Sình – Cụm Di tích làng Dương Nổ);** Thân Văn Nhiếp **(Lương Quán)**; Tam Thai; Võ Văn Kiệt (ĐT 28); Châu Chữ; Thiên Thai **(Đền Huyền Trân Công Chúa - Chín Hầm)**; Cầu Diên Trường; QL 49B; Cầu Thảo Long **(Rừng Rú Chá)**; Cầu Tam Giang **(Khu du Lịch phá Tam Giang)**.

(Chữ in đậm các điểm du lịch hoặc mục đích du lịch)./.